

Số: /KH-SNNMT

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Ngành Nông nghiệp và Môi trường năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 12/8/2025 của BTV Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Kế hoạch số 059/KH-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 12/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh về Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026;

Nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ và mang tính đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế và năng lực cạnh tranh của Ngành, hướng tới mục tiêu góp phần đưa Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI) của tỉnh Đắk Lắk vào nhóm 15 địa phương dẫn đầu cả nước trong năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế

hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI của Ngành Nông nghiệp và Môi trường năm 2026, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

a) Thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI theo tinh thần các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động của HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao cho Ngành nông nghiệp và môi trường.

b) Xác định khung hành động cụ thể để tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất trên các tiêu chí thành phần của Chỉ số PCI, phấn đấu cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI trong năm 2026 và những năm tiếp theo góp phần đưa tỉnh Đắk Lắk nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

c) Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cơ quan Nhà nước; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành nhằm mục đích hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) $\geq 90\%$ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) giải quyết đúng và trước hạn; 100% hồ sơ trễ hạn phải có xin lỗi và nêu rõ lý do.

b) $\geq 75\%$ hồ sơ TTHC thực hiện trực tuyến toàn trình;

c) $\geq 85\%$ doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của cơ quan Nhà nước;

d) $\geq 90\%$ kiến nghị doanh nghiệp được xử lý đúng hạn.

II. YÊU CẦU

1. Việc triển khai Kế hoạch phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, xuyên suốt và liên tục, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PCI với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ngành nông nghiệp và môi trường.

2. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị (*sau đây gọi tắt là đơn vị*) trong việc trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số thành phần PCI thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; gắn kết quả cải thiện Chỉ số PCI với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị và người đứng đầu.

3. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị liên quan; bảo đảm công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, kịp thời; lấy mức độ hài lòng của doanh nghiệp và nhà đầu tư làm thước đo chủ yếu để đánh giá hiệu quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp chỉ đạo điều hành chung

Trong năm 2026, các đơn vị tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện toàn diện các chỉ số thành phần của chỉ số PCI theo bộ chỉ số mới, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, gắn với trách nhiệm của từng đơn vị. Cụ thể:

a) Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh: Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026; Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 12/8/2025 của BTV Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 059/KH-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 12/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ... Đồng thời, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số PCI theo Kế hoạch này, gắn với trách nhiệm của từng đơn vị.

b) Nỗ lực xây dựng cơ quan hành chính Nhà nước thân thiện với người dân và doanh nghiệp, cải thiện hiệu quả hoạt động, nâng cao năng lực phản ứng và chất lượng thực thi chính sách, pháp luật. Triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các đơn vị trong giải quyết công việc. Thủ trưởng các đơn vị thực hiện phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức theo nguyên tắc **“06 rõ”** (*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ thẩm quyền*) nhằm bảo đảm tính minh bạch, trách nhiệm trong xử lý công việc và giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

c) Rà soát, chuẩn hóa và hoàn thiện các quy trình, quy chế phối hợp giữa các đơn vị và các quy chế phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan; xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, công chức, viên chức trong xử lý các nhiệm vụ liên thông. Khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm thông qua việc quy định cụ thể quy trình, thời hạn xử lý của từng đơn vị trong phối hợp giải quyết công việc; đồng thời, ứng dụng công nghệ thông tin, công khai trên cổng thông tin điện tử để theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thành phần hồ sơ không cần thiết; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai các giải pháp nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS và PCI.

e) Thực hiện hiệu quả việc thúc đẩy chuyển đổi số; khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuỗi giá trị; tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào chuỗi cung ứng, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

g) Thực hiện đối thoại, tương tác giữa chính quyền và doanh nghiệp; tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ, tiếp nhận, tổng hợp, phân loại và theo dõi, đơn đốc xử lý kịp thời các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền phải giải quyết ngay; đối với các nội dung phức tạp, có tính chất liên ngành chủ động tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan.

h) Chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số PCI; thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các kế hoạch của UBND tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ số thành phần, phân tích rõ nguyên nhân hạn chế gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị, cá nhân; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giám sát, đánh giá kết quả cải thiện Chỉ số PCI. Kết quả cải thiện Chỉ số PCI và các chỉ số thành phần liên quan là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của người đứng đầu các đơn vị gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh về thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động để góp phần phấn đấu đạt tăng trưởng kinh tế hai con số và Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện nghiêm trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

i) Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức nhất là bộ phận một cửa và cán bộ trực tiếp giải quyết công việc cho doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, phát sinh chi phí không chính thức; nâng cao mức độ hài lòng của doanh nghiệp.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để cải thiện bền vững Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2026

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị căn cứ nội dung Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần PCI theo nhiệm vụ được phân công, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu được giao trong thời hạn quy định.

2. Các đơn vị tổ chức phổ biến, nâng cao nhận thức cho đội ngũ công chức, viên chức; đồng thời, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương.

3. Trang Thông tin điện tử Sở, Trang thông tin điện tử các đơn vị chủ động hỗ trợ các đơn vị tổ chức truyền thông, phổ biến Kế hoạch đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường vai trò theo dõi, giám sát của các cơ quan báo chí, truyền thông về tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch này.

4. Giao Phòng Kế hoạch tài chính chủ trì, phối hợp với đơn vị theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải thiện Chỉ số PCI năm 2026; căn cứ kết quả công bố PCI năm trước và phản ánh của cộng đồng doanh nghiệp để tham mưu Sở chỉ đạo, điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, bảo đảm hoàn thành mục tiêu Kế hoạch đề ra. Các đơn vị nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*thông qua phòng Kế hoạch tài chính*) **trước ngày 10 tháng 11** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

5. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị chủ động phối hợp xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường (*thông qua phòng Kế hoạch tài chính*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI của Ngành Nông nghiệp và Môi trường năm 2026; đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc (T/hiện);
- Ban biên tập Trang TTĐT Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Toàn).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thái Hòa

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ
KINH DOANH, NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNNMT ngày tháng 7 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
I	Gia nhập thị trường				
1	Tham mưu rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (đăng ký doanh nghiệp, cấp phép kinh doanh có điều kiện, đất đai, môi trường, xây dựng...); chuẩn hóa quy trình nội bộ; công khai đầy đủ thủ tục hành chính, phí, lệ phí; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; phấn đấu giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh	Quý II/Năm 2026	Danh mục TTHC cắt giảm thời gian giải quyết; 100% TTHC được công khai; ≥ 75% hồ sơ TTHC thực hiện trực tuyến toàn trình
II	Tiếp cận nguồn lực				
1	Tham mưu công khai, minh bạch và số hóa đầy đủ thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; bảo đảm cập nhật kịp thời, dễ tra cứu, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin phục vụ đầu tư, sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở đó, thực hiện rà	Chi cục Quản lý đất đai	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2026	Dữ liệu đất đai công khai (dự kiến ≥80% thông tin được cập nhật đầy đủ)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	soát, đánh giá và phân loại quỹ đất theo mức độ sẵn sàng, công bố công khai danh mục các khu đất có tiềm năng thu hút đầu tư, phục vụ hiệu quả công tác xúc tiến và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất đai.				
2	Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể tình hình triển khai các dự án sử dụng đất, tập trung vào các trường hợp chậm tiến độ hoặc sử dụng sai mục đích; kịp thời đề xuất và triển khai các biện pháp xử lý theo quy định (thu hồi, điều chỉnh tiến độ, điều chỉnh mục đích sử dụng). Qua đó, hình thành quỹ đất sạch để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác nguồn lực đất đai.	Chi cục Quản lý đất đai	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện (dự kiến 100% dự án chậm tiến độ được rà soát; xử lý/đề xuất xử lý $\geq 70\%$ dự án)
3	Tham mưu, giúp Giám đốc sở phối hợp với các Sở, ngành tổ chức triển khai cụ thể hóa các cơ chế, chính sách đầu tư, phát triển để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước vào ngành nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh.	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2026	Danh mục về các KCN, CCN và các thông tin công khai liên quan; số doanh nghiệp được hướng dẫn
4	Tham mưu Sở phối với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 11 (đơn vị chủ trì) đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối Ngân	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	hàng - Doanh nghiệp trên địa bàn theo hình thức phù hợp (hội nghị, làm việc, trao đổi...) để đối thoại trực tiếp giữa ngân hàng với khách hàng doanh nghiệp, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng ngân hàng để kịp thời xử lý, tháo gỡ; chỉ đạo các ngân hàng thương mại phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân, ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận nguồn vốn phù hợp.				
5	Rà soát, rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện nhanh các thủ tục về đất đai.	Chi cục Quản lý đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai	Năm 2026	Thời gian rút ngắn thực tế; Báo cáo kết quả thực hiện
III	Tính minh bạch				
1	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và vận hành chuyên mục công khai dữ liệu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử Sở. Đồng thời, vận hành hiệu quả chức năng Hỏi - đáp trực tuyến; bảo đảm mọi câu hỏi, kiến nghị của doanh	Văn phòng Sở xây dựng chuyên mục; Phòng Kế hoạch tài chính vận hành chuyên mục	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2026	Chuyên mục/dữ liệu được công khai, cập nhật định kỳ trên Trang thông tin điện tử Sở; Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	nghiệp được trả lời đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn.				
2	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, hệ thống hóa và công bố công khai các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận trên môi trường số, phục vụ tra cứu, thực hiện của người dân và doanh nghiệp.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	Danh mục VBQPPL
3	Thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu, nhất là tài liệu liên quan đến quy hoạch, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, thông tin mời thầu, môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh... đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở và Trang thông tin điện tử các đơn vị.	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	100% Thông tin được cập nhật
4	Tham mưu Sở phối hợp với các Sở, ngành liên quan công khai minh bạch điều kiện, tiêu chí và quy trình tiếp cận các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; cập nhật đầy đủ, kịp thời trên môi trường số; bảo đảm doanh nghiệp dễ tiếp cận, dễ thực hiện và giám sát.	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	- 100% chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị được công khai trên Trang thông tin điện tử Sở và Trang thông tin điện tử các đơn vị. - Thông tin được cập

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
					nhật trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ khi có văn bản ban hành, sửa đổi hoặc thay thế của cơ quan có thẩm quyền.
5	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tài chính thường xuyên cập nhật các thông tin xúc tiến đầu tư của tỉnh, tích hợp trên Trang thông tin điện tử của Sở (https://snnmt.daklak.gov.vn/) và trên Trang thông tin điện tử các đơn vị giúp Nhà đầu tư tìm hiểu về tiềm năng thế mạnh của tỉnh, thông tin về các dự án kêu gọi đầu tư, thông tin về quy hoạch, vị trí, tiềm năng của dự án, trình tự thủ tục thực hiện đối với từng loại dự án, giúp các Nhà đầu tư thuận lợi, nhanh chóng và hiệu quả trong việc nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại Đắk Lắk.	- Phòng Kế hoạch tài chính - Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Thông tin đăng tải
IV	Chi phí tuân thủ				
1	Rà soát, đánh giá toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh; đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giấy tờ không cần thiết, trùng lặp; bảo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Quyết định công bố TTHC được đơn giản hóa; báo cáo kết quả cắt giảm thành phần

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	đảm giảm tối thiểu 50% chi phí tuân thủ đối với các thủ tục hành chính trọng điểm, ưu tiên lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp.				hồ sơ theo từng lĩnh vực
2	Tham mưu Sở phối hợp Sở Nội vụ trong triển khai hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp, nhà đầu tư ngay sau khi giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích kết quả đánh giá để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Hệ thống đánh giá với mục tiêu kết quả $\geq 85\%$ DN hài lòng
3	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Nội vụ trong việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp khi có chương trình, kế hoạch của Sở Nội vụ; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và chất lượng giải quyết công việc.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Các lớp đào tạo được tổ chức
V	Chi phí không chính thức				
1	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ trong các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, khoáng sản, môi trường, lâm	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Báo cáo thanh tra, kiểm tra

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	ngiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, làm phát sinh chi phí không chính thức đối với doanh nghiệp.				
2	Theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với thái độ phục vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính; định kỳ hằng quý tổng hợp kết quả, tham mưu Sở báo cáo UBND tỉnh và tham mưu chấn chỉnh đối với các phòng, đơn vị có tỷ lệ hài lòng thấp hoặc phát sinh nhiều phản ánh của doanh nghiệp.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Định kỳ hàng quý	Báo cáo đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp theo quý
3	Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai; tăng cường công khai, minh bạch quy trình, thời gian giải quyết, mức thu phí, lệ phí theo quy định; giảm tình trạng chi trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai. Đồng thời, đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, bảo đảm tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt theo kế hoạch đề ra.	Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Sở	Năm 2026	Tỷ lệ DN hài lòng; báo cáo kết quả thực hiện
VI	Cạnh tranh bình đẳng				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
1	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tài chính (đơn vị chủ trì) thực hiện công khai danh mục dự án kêu gọi đầu tư, tiêu chí và kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên môi trường số; bảo đảm minh bạch, công bằng trong thu hút và lựa chọn nhà đầu tư	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Danh sách doanh nghiệp, tổ chức được hưởng ưu đãi, hỗ trợ được công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị
2	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tài chính (đơn vị chủ trì) thực hiện công khai danh mục dự án kêu gọi đầu tư, tiêu chí và kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên môi trường số; bảo đảm minh bạch, công bằng trong thu hút và lựa chọn nhà đầu tư	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Thông tin được công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị
3	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tài chính triển khai rà soát toàn diện công tác quản lý đầu tư, xây dựng, mua sắm bảo đảm hiệu quả đầu tư, hiệu quả sử dụng vốn, tuân thủ quy định của pháp luật; kịp thời tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đúng theo các quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về quản lý Nhà nước trong hoạt động đấu thầu thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện công tác giám sát	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Báo cáo rà soát công tác quản lý đầu tư, xây dựng, mua sắm của Ngành nông nghiệp và môi trường; Báo cáo kết quả giám sát hoạt động đấu thầu theo quy định.

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	trong hoạt động đấu thầu của Ngành theo quy định.				
VII	Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp				
1	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tài chính triển khai hoạt động tư vấn và đào tạo khởi nghiệp, các kỹ năng quản trị doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ, tư vấn thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp; hướng dẫn hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu và đầu tư.	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Chương trình đào tạo
2	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Công Thương triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA); cung cấp thông tin thị trường, quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật; tổ chức đào tạo, tư vấn và kết nối giao thương nhằm thúc đẩy xuất khẩu và mở rộng thị trường cho doanh nghiệp.	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ
3	Rà soát, đơn giản hóa điều kiện và thủ tục tiếp cận các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; cắt giảm các yêu cầu, giấy tờ không cần thiết; bảo đảm quy trình rõ ràng, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp	Các phòng, đơn vị trực thuộc theo lĩnh vực được giao	Văn phòng Sở	Năm 2026	Danh mục các điều kiện, thành phần hồ sơ, thủ tục được rà soát, đề xuất đơn giản hóa hoặc cắt giảm;

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	cận và thụ hưởng chính sách.				Quy trình thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp được công khai, cập nhật trên Trang thông tin điện tử của Sở và các đơn vị trực thuộc
4	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Công Thương triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng sản xuất, tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế thông qua xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, kết nối cung cầu; hỗ trợ tìm kiếm đối tác, phát triển kênh phân phối và mở rộng thị trường xuất khẩu.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
5	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Đồng thời, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng ứng dụng công nghệ số, công nghệ thân thiện môi trường trong quản trị, sản xuất, kinh doanh thông qua tư vấn, giới	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Tài liệu hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp; Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	thiệu giải pháp, kết nối chính sách hỗ trợ và lựa chọn một số doanh nghiệp để hướng dẫn triển khai thí điểm.				
6	Hướng dẫn rà soát các khu/cụm công nghiệp, làng nghề, khu vực sản xuất có nguy cơ cao xảy ra thiên tai (ngập lụt, sạt lở, hạn hán...); cập nhật, hoàn thiện phương án ứng phó theo từng cấp độ rủi ro thiên tai gắn với bảo đảm an toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tăng cường công tác theo dõi, dự báo, cảnh báo sớm để kịp thời cung cấp thông tin đến chính quyền địa phương và doanh nghiệp, giúp chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, bảo vệ tài sản, người lao động và cơ sở hạ tầng. Đồng thời, hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp bị thiệt hại do thiên tai trong việc xác nhận mức độ thiệt hại, tiếp cận các chính sách hỗ trợ, khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh; công khai đầu mối liên hệ, thành phần hồ sơ, quy trình xử lý nhằm rút ngắn thời gian giải quyết và tạo điều kiện để doanh nghiệp sớm ổn định hoạt động.	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý III/2026	Danh mục khu vực sản xuất, kinh doanh có nguy cơ thiên tai; Phương án ứng phó thiên tai được cập nhật, ban hành; Báo cáo kết quả thực hiện
7	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và triển khai chương trình đào tạo nghề gắn với nhu cầu doanh nghiệp	Chi cục Phát triển nông thôn	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Tổ chức tối thiểu 02 hoạt động tư vấn, hướng nghiệp/năm;

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	và thị trường lao động; tăng cường liên kết, hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và đơn vị dịch vụ việc làm trong công tác tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh, đào tạo, thực hành và tuyển dụng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động trên địa bàn.				Thiết lập hoặc duy trì tối thiểu 03 chương trình liên kết đào tạo với doanh nghiệp/cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Báo cáo kết quả thực hiện
VIII	Thiết chế pháp lý				
1	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tư pháp triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý và hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư, công chứng, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả dịch vụ pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
2	Tham mưu Sở phối hợp với Thanh tra tỉnh xử lý theo quy định đối với các khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp; trong đó, chủ động rà soát, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp liên quan đến các hành vi tham nhũng, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc, gây khó khăn,	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	thiệt hại cho doanh nghiệp.				
3	Tham mưu Sở phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân khu vực theo dõi, đôn đốc giải quyết các vụ án kinh doanh, thương mại; định kỳ hàng quý rà soát các vụ án quá thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật và ban hành văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh đối với các trường hợp chậm giải quyết; rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp thông qua việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình xử lý, nâng cao chất lượng xét xử và đẩy mạnh hòa giải, đối thoại trong quá trình giải quyết vụ việc.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Định kỳ hàng quý	Báo cáo kết quả giải quyết, xét xử các vụ án kinh tế
4	Tham mưu Sở phối hợp với Công an tỉnh thực hiện phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tạo môi trường an ninh, an toàn, lành mạnh để doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; chỉ đạo các lực lượng chức năng chỉ thực hiện việc kiểm tra các doanh nghiệp trong trường hợp thực sự cần thiết nhằm cải thiện chỉ tiêu bảo đảm an ninh trật tự tại tỉnh; rà soát, phát hiện, trấn áp các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm có tổ chức, hoạt động bảo kê trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trên địa bàn; tạo môi trường an ninh, lành mạnh; không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.				
IX	Chính quyền kiến tạo				
1	Tham mưu Sở phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng và vận hành “Hệ thống điều hành, cảnh báo và theo dõi nhiệm vụ thông minh (AI Dashboard)” của UBND tỉnh nhằm giám sát tiến độ xử lý hồ sơ, cảnh báo nhiệm vụ quá hạn, công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ lãnh đạo tỉnh điều hành theo thời gian thực.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý III/Năm 2026	Phần mềm/Trang Dashboard tích hợp dữ liệu từ iOffice và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Hệ thống cảnh báo tự động đối với hồ sơ chậm xử lý, nhiệm vụ sắp đến hạn; Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
2	Tham mưu Sở phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình phối hợp giữa các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong tiếp nhận, xử lý kiến nghị của doanh nghiệp; kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm công tác phối hợp đồng bộ, giải quyết công việc đúng thẩm quyền, nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện; $\geq 90\%$ kiến nghị của doanh nghiệp được phân công rõ cơ quan chủ trì xử lý; $\geq 90\%$ kiến nghị được giải quyết đúng hoặc trước hạn
3	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Tài chính tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp định kỳ (ít nhất 2 lần/ năm) và Chương trình cà phê doanh nhân (ít nhất 2 lần/ tháng); tiếp nhận, tổng hợp, phân loại kiến nghị; theo dõi, đôn đốc và công khai kết quả xử lý, bảo đảm giải quyết kịp thời, hiệu quả các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện; $\geq 90\%$ kiến nghị được xử lý
4	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai Ứng dụng công nghệ số trong đánh giá, cải thiện Chỉ số PCI và theo dõi, giám sát kết quả thực hiện trên Trung tâm Giám sát điều hành thông minh	Phòng Kế hoạch tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Hệ thống theo dõi, phân tích dữ liệu PCI tích hợp trên Trung tâm IOC; Báo cáo kết quả thực hiện

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
	(IOC).				
5	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Nội vụ Gắn kết quả cải thiện PCI với đánh giá người đứng đầu; yêu cầu các đơn vị phụ trách từng chỉ số thành phần phải chịu trách nhiệm liên quan đến việc cải thiện chỉ số, trường hợp không cải thiện hoặc giảm điểm phải kiểm điểm trách nhiệm; tiến hành kiểm tra, giám sát, kịp thời khen thưởng, xử lý các trường hợp chậm trễ, gây phiền hà cho doanh nghiệp.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2026	Đánh giá CBCC
6	Tham mưu Sở phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; định kỳ hàng tháng công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ hồ sơ quá hạn từ 5% trở lên.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Định kỳ hàng tháng	Báo cáo đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính hàng tháng; kèm theo Danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương cần chấn chỉnh trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính.